

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 281/2019/HSPT
Ngày 21 tháng 5 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười

Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Minh

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An G xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 777/2018/HS-ST ngày 27/12/2018 đối với bị cáo Đinh Thị Kim Ng do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện bị hại bà Lê Thị Nh, đại diện bị cáo bà Nguyễn Thị H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 69/2018/HS-ST ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh An G.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Đinh Thị Kim Ng, sinh ngày: 21/01/2003; Nơi cư trú: Ấp V, xã V1, huyện Th, tỉnh An G; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; con ông Đinh Văn H, sinh năm: 1973 (chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1970; Anh, chị, em ruột: 05 người, bị cáo là người thứ tư.

*** Người bào chữa:** Bà Bùi Trần Phú Th, là Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An G, bào chữa chỉ định cho bị cáo Đinh Thị Kim Ng (Có mặt).

*** Đại diện hợp pháp cho bị cáo Đinh Thị Kim Ng:**

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1970 (Có mặt)

(Là mẹ ruột bị cáo Đinh Thị Kim Ng)

Nơi cư trú: Ấp V, xã V1, huyện Th, tỉnh An G

** Đại diện hợp pháp bị hại:*

1. Bà Lê Thị Nh, sinh năm: 1962 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp T B, xã Vĩnh Chánh, huyện Th, tỉnh An G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Ngọc Trúc Đ (sinh ngày 15/02/2004) và Đinh Thị Kim Ng (sinh ngày 21/01/2003) là bạn cùng xóm tại ấp V, xã V1, huyện Th, tỉnh An G có quan hệ đồng tính. Khoảng 14 giờ ngày 03/02/2018, Ng, Đ được Võ Văn S rủ đến quán “A” tại chợ xã V1, cách nhà Ng khoảng 02km uống cà phê, Ng và Đ đồng ý. S điều khiển xe mô tô màu xanh – bạc, loại Exciter, biển số 67M1-286.14 chở cả hai đến quán. Thấy xe của S, Đ rất thích nên nảy sinh ý định giết chết S để chiếm đoạt sử dụng. Trong lúc ngồi uống nước, S rủ cả hai đến vườn táo chơi nhưng S và Ng cứ ngồi nói chuyện thì Đ bức tức bỏ đi về nhà. Khoảng 20 phút sau, S chở Ng, rồi đến nhà rước Đ đi vào vườn táo, Đ lấy 01 cây dao (loại dao Thái Lan) dài khoảng 20cm, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có mũi nhọn, để vào túi xách màu đen mang theo. Do xe không thể chở 3, vì sợ bị phạt nên đã quay lại quán “A” và rủ thêm Lê Hoàng G cùng đi. Khi S đang nói chuyện với G, Đ rủ Ng giết S để chiếm đoạt xe, Ng không nói gì. Sau đó, S điều khiển xe biển số 67 M1-286.14 chở G chạy phía trước, còn Ng điều khiển xe mô tô của G (không rõ biển số) chở Đ chạy phía sau đi về hướng xã V3, huyện Th để đi vườn táo. Trên đường đi, Đ cho biết có mang theo dao và bảo Ng tối nay sẽ thực hiện, Ng đồng ý. Do chủ vườn không bán táo, cả nhóm rủ nhau đến quán “P” cách đó khoảng 200m, thuộc ấp V4, xã V3, huyện Th uống bia. Sau khi uống hết 10 chai bia, Ngô Hoàng V và Huỳnh Văn B (là bạn của Ng) rủ Ng đến quán “H” tại ấp T, xã V3 uống rượu, Ng rủ cả nhóm cùng đi. Tại quán, uống được khoảng 01 lít rượu thì S, Ng và Đ nghỉ uống, S chở Ng và Đ về trước và trên đường về sợ Đ giết chết S, Ng lên mở túi xách của Đ lấy cây dao ném bỏ xuống đường nên Đ chưa giết được S. Sau đó, S chở cả hai trở lại quán “A” uống nước.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Đ kêu Ng đi ra trước cửa quán cách đó khoảng 04m và cho biết sẽ đi mua dao để thực hiện việc giết S, Ng đồng ý, rồi Đ đi bộ vào chợ, đến tiệm tạp hóa của chị Nguyễn Thị Mỹ D mua 01 cây dao (loại dao Thái Lan, cán dao bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao kim loại màu trắng, dài

12cm, lưỡi dao sắc, nhọn) giá 15.000 đồng. Xong, Đ thực hiện, Đ giả vờ rủ S đến vườn cây bạch đàn gần đó thuộc phần đất của Nguyễn Thành T (ấp V, xã V1, huyện Th) đậu xe lại, rồi cả 3 đi đến bờ đê để uống rượu, cách chỗ để xe khoảng 25m. S điện rủ thêm Trần Thanh Y (anh rể của S) và 01 người bạn của S (không rõ họ, tên) mua rượu, thức ăn đem vào để cùng nhau uống rượu. Do không tìm được đường vào nên Đ kêu và S sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo điện bảo Y và bạn của S khởi đến. Xong, S bỏ điện thoại vào túi quần và kêu đi về thì Đ nắm tay S kéo lại, kêu S ở lại chút nữa sẽ về nên S ngồi xuống và nằm ngửa người trên bờ kênh. Đ liền đi đến ngồi bên phải của S, tay phải lấy cây dao cất giấu trong túi xách ra, đâm mạnh 01 nhát từ trên xuống trúng vào bụng của S rồi Đ bỏ chạy ra đứng tại nơi để xe. Riêng S sau khi bị đâm đã đứng dậy, đi một đoạn khoảng 06m té ngã chết tại ruộng lúa. Một lúc sau, Đ và Ng đi đến, mỗi người nắm một tay của S kéo lên bờ kênh, Ng dùng nước rửa hai tay của S để xóa dấu vân tay của Đ và Ng, còn Đ lấy cây dao ném bỏ xuống kênh, lấy điện thoại di động của S đưa Ng cất giữ. Sau đó, Đ lấy xe mô tô biển số 67M1-286.14 của S chở Ng chạy đến nhà bạn là Đặng Nguyên E (sinh ngày 07/10/2001) tại ấp H1, xã Th1, huyện Ch, tỉnh Kiên Giang, trên đường đi Ng làm rơi điện thoại đã chiếm đoạt của S xuống đường làm điện thoại bị hỏng và Đ, Ng cùng E, Nguyễn Thanh L (sinh ngày 18/10/2000) đến nhà gặp Nguyễn Thành L (sinh năm 1990, anh của Thanh L) cách khoảng 01km, cho biết Đ đã đâm S nhưng Em, Thanh L, L không tin; sau đó, Thanh L ném điện thoại hư cùng sim điện thoại của S xuống sông phía trước nhà.

Đến S ngày 04/02/2018, ông Huỳnh Văn Tr đi làm ruộng lúa phát hiện xác của S trên bờ kênh nên trình báo Công an. Đ và Ng được gia đình báo tin cơ quan Công an mời làm việc, Đ cho L biết S đã chết và nhờ L cất giấu xe mô tô của S, L lấy xe mang đến gửi tại bãi giữ xe Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang để che giấu hành vi phạm tội của Đ và Ng. Còn Đ và Ng về huyện Th để làm việc với Cơ quan điều tra và cả hai thừa nhận hành vi phạm tội nên trên. Ngày 05 và 06/02/2018, Ng và L bị bắt giữ. Riêng Đ (do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự) nên cho gia đình bảo lãnh chờ xử lý. Ngày 09/02/2018, Ng và L bị khởi tố điều tra.

Tài liệu, đồ vật thu giữ, xử lý vật chứng:

- Thu giữ 01 cây dao (loại dao Thái Lan), cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 12cm, rộng 02cm và nhiều đồ vật liên quan.

- Thu giữ và đã xử lý vật chứng trả lại cho gia đình Võ Văn S gồm các tài sản: 01 xe mô tô màu xanh – bạc, loại Exciter, biển số 67M1-286.14, chìa khóa xe và giấy đăng ký xe; 01 điện thoại di động hiệu Oppo; 01 giấy phép lái xe; 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 ví da, đã qua sử dụng và 506.000 đồng.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 35/18/TT ngày 04/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh An G, kết luận nguyên nhân chết của Võ Văn S: Sốc mất máu cấp do vết thương thấu bụng thủng động mạch chậu trái.

Căn cứ Kết luận giám định số 218/KLGT-PC54 ngày 16/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An G, kết luận:

- Vết màu nâu dính trên áo vải dài tay sọc trắng, nâu, đen gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu B;

- Vết màu nâu dính trên quần jean dài màu xanh gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Máu của nạn nhân Võ Văn S, sinh năm: 1994 thuộc nhóm máu B.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 22/KL-HĐĐG.TTHS ngày 17/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh An G, kết luận:

- Xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, trị giá 33.600.000 đồng

- Điện thoại di động Oppo Neo 7-A33W, trị giá 1.234.000 đồng.

Căn cứ Bản Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 3794/C09B, 3795/C09B ngày 14/9/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tại thời điểm giám định (tháng 9/2018) Đinh Thị Kim Ng có độ tuổi từ 15 năm 04 tháng đến 15 năm 10 tháng; Lê Ngọc Trúc Đ có độ tuổi từ 14 năm 04 tháng đến 14 năm 10 tháng.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSAG.P1 ngày 02/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An G đã truy tố các bị cáo:

1. Đinh Thị Kim Ng về tội “Giết người” và “Cướp tài sản” theo điểm g khoản 1 Điều 123, khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

2. Nguyễn Thành L về tội “Che giấu tội phạm” theo điểm b khoản 1 Điều 389 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2018/HS-ST ngày 16 tháng 11 năm 2018

của Tòa án nhân dân tỉnh An G đã quyết định:

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 12; Điều 17; Điều 91; khoản 2 Điều 101; khoản 1 Điều 103 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Đinh Thị Kim Ng phạm tội “Giết người”, “Cướp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị Kim Ng 08 (tám) năm tù về tội “Giết người” và 01 (một) về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đinh Thị Kim Ng phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 04/02/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đinh Thị Kim Ng, bà Nguyễn Thị H (người đại diện hợp pháp cho bị cáo Ng và bà Lê Thị Nh (người đại diện hợp pháp cho người bị hại) cùng kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm đối với yêu cầu kháng cáo như sau:

Án sơ thẩm tuyên phạt mức án như trên đối với bị cáo Ng là có căn cứ và tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội. Đề nghị, bác kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại, giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm cho rằng:

Sau khi xét xử sơ thẩm, mẹ ruột bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 2 triệu đồng. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo mồ côi cha từ nhỏ. Sau khi cùng giúp sức cho Đ, bị cáo đã ăn năn hối cải; phía bị hại cũng đã khoan dung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[I] Trong vụ án này, do có quan hệ đồng tính với Lê Thị Trúc Đ (sinh ngày 15/02/2004), nên khi nghe Đ nói sẽ giết anh S để chiếm đoạt xe mô tô và rủ bị cáo Ng tham gia cùng, bị cáo Ng đã không nói gì. Khi được anh S rủ cả hai (Đ và bị cáo Ng) đi chơi, trên đường đi Đ nói với Ng là có mang theo dao và tối nay (ngày

03/02/2018) sẽ thực hiện, bị cáo Ng đã đồng ý. Quá trình Đ thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Ng biết và không ngăn cản.

[2] Như vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo Đinh Thị Kim Ng mặc dù không trực tiếp thực hiện hành vi tước đoạt sinh mạng và chiếm đoạt tài sản của người bị hại, nhưng là người giúp sức cho Đ thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã nhận định và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo cùng nguyên tắc quyết định hình phạt đối với người phạm tội chưa thành niên (bị cáo mới 14 tuổi 09 tháng) theo quy định của Bộ luật hình sự. Chính vì vậy, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp, mà không nặng như các đơn kháng cáo đã nêu.

[4] Xét thấy, từ thực tế tình hình người chưa thành niên phạm tội ngày càng gia tăng, gây hoang mang, bất bình trong dư luận xã hội, mức hình phạt đã tuyên là cần thiết nhằm răn đe riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận. Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo theo đó không được chấp nhận.

[6] Miễn án phí cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Thị Kim Ng và người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 69/2018/HS-ST ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh An G.

Tuyên bố bị cáo Đinh Thị Kim Ng phạm tội “Giết người” và “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 12; Điều 17; Điều 91; khoản 2 Điều 101; khoản 1 Điều 103 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Đinh Thị Kim Ng 08 (tám) năm tù về tội “Giết người” và 01 (một) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Ng phải chấp

hành hình phạt chung cho cả hai tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/02/2018.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND Cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh An G;
- VKSND tỉnh An G;
- Công an tỉnh An G;
- Sở Tư pháp tỉnh An G;
- Cục THADS tỉnh An G;
- Trại tạm giam Công an tỉnh An G
(và đề tổng đạt cho bị cáo);
- Lưu: VP, HS, (LĐA)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Mười